

Số: 2707.01/2023/CV-CKCT12

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Mã chứng khoán: CTS
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Website: <http://www.cts.vn> Email: congbothongtin@cts.vn
- Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: **Trần Phúc Vinh** Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**
 - Địa chỉ: Tầng 1 đến tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty (06 tháng đầu năm 2023).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày .../07/2023 tại đường dẫn: <https://www.cts.vn/2023/07/27/vietinbank-securities-cbtt-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2023/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.!

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty (06 tháng đầu năm 2023).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC, VP.HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Phúc Vinh

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Số: 335/2023/BC-HĐQT-CKCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2023



**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2023)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu – Hai Bà Trưng – Hà Nội
Điện thoại: 024.39741771; Fax: 024.39741760; Email: vanphong@cts.vn
- Vốn điều lệ: **1.487.383.110.000 đồng** (Một nghìn bốn trăm tám mươi bảy tỷ ba trăm tám mươi ba triệu một trăm mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: **CTS**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc (TGD).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty có Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (“Công ty”) đã tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ là ĐHĐCĐ thường niên 2023. ĐHĐCĐ thường niên 2023 được Công ty tổ chức vào hồi 07h30’ ngày 27/03/2023 theo phương thức trực tiếp, địa điểm tổ chức Đại hội tại Khách sạn Melia Hà Nội, 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Nghị quyết và Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đã được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	27/03/2023	<p>Các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 – có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/03/2023:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc Điều chỉnh Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2022: Tối đa 10% lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2022. 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2022, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2022 và định hướng kinh doanh năm 2023. 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát trong năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023. 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán Deloitte Việt Nam. 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. 6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2023. ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật 7. Thông qua Danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>Việt Nam) để thực hiện soát xét/ kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2023 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>8. Thông qua Kế hoạch tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.</p> <p>9. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.</p>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Phúc Vinh	Chủ tịch HĐQT	11/11/2021 ⁽¹⁾	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	10/01/2022	-
3	Ông Đặng Anh Hòa	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên độc lập HĐQT	04/07/2022	-

(1) Ông Trần Phúc Vinh được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ ngày 27/04/2020 và được Hội đồng quản trị Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 11/11/2021.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (2):

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023				
1	Ông Trần Phúc Vinh	09/09	100%	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	09/09	100%	-
3	Ông Đặng Anh Hào	09/09	100%	-
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	09/09	100%	-
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	09/09	100%	-

(2) Không bao gồm các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các Nghị quyết của ĐHCĐ/HĐQT, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Tổng Giám đốc để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra; giám sát công tác quản lý và điều hành kinh doanh trên cơ sở Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định, hướng dẫn của Cơ quan quản lý có thẩm quyền. HĐQT cũng đã yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ/đột xuất về tình hình triển khai hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành đối với các hoạt động của Công ty, qua đó HĐQT đã có các chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc cũng như có các định hướng phù hợp đối với hoạt động của Công ty tại từng thời điểm.
- Hội đồng quản trị đã ban hành/phê duyệt ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định và đưa ra các quyết định liên quan trong quá trình triển khai công tác quản trị theo đúng quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua; đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện và chấp hành của Ban Tổng Giám đốc đối với các quy

chế, quy định, quyết định/ng nghị quyết của ĐHCĐ/HĐQT nhằm bảo đảm an toàn cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã:

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách các mảng hoạt động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT một cách toàn diện, đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy định nội bộ của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và tăng cường vai trò của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Bộ phận Kiểm toán nội bộ tại Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về Kiểm toán nội bộ và Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Hội đồng quản trị giao. Hiện tại Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty có 01 nhân sự là Trưởng Bộ phận.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/01/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
2	01A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/01/2023	Hạn mức kiểm soát rủi ro năm 2023	100%
3	01B/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/01/2023	Phê duyệt Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm TSCĐ năm 2023	100%
4	02/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/01/2023	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
5	03/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/01/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
6	04/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/01/2023	Điều chỉnh khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
7	05/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Thay đổi các tài khoản cho vay giao dịch ký quỹ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	06/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Công tác cán bộ	100%
9	07/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 01/2023	100%
10	07A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 của các Đơn vị	100%
11	08/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/01/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
12	08A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/01/2023	Phê duyệt nguyên tắc đánh giá cán bộ năm 2022	100%
13	09/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/01/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
14	10/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/01/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
15	11/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/01/2023	Điều chỉnh hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
16	12/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/01/2023	Phê duyệt việc Giao kế hoạch kinh doanh cho các Đơn vị năm 2023	100%
17	13/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/01/2023	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2023	100%
18	14/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/01/2023	Đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 đối với cán bộ	100%
19	15/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/01/2023	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục cung cấp lắp đặt hệ thống điều hòa không khí trung tâm, thiết bị công nghệ thông tin thuộc Dự án: Mua sắm TSCĐ cho địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
20	16/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/01/2023	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
21	17/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/01/2023	Công tác cán bộ và xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22	18/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/02/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
23	19/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/02/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
24	20/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/02/2023	Phương án đầu tư và kinh doanh Chứng chỉ tiền gửi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
25	21/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/02/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
26	22/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/02/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
27	23/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2023	Điều chỉnh tỷ lệ ký quỹ duy trì và tỷ lệ ký quỹ xử lý đối với các khách hàng	100%
28	24/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/02/2023	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
29	25/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/02/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 02/2023	100%
30	27/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/03/2023	Phê duyệt Chủ trương, Kế hoạch và Dự toán chi phí tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
31	28/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/03/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
32	29/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/03/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
33	30/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
34	31/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
35	32/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/03/2023	Chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
36	32A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/03/2023	Định biên lao động năm 2023	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	33/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
38	34/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/03/2023	Cử nhân sự tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông của các doanh nghiệp	100%
39	35/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2023	Phê duyệt chủ trương bán bớt một phần đối với cổ phiếu	100%
40	36/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt phát hành Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán của Công ty	100%
41	38/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/03/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
42	39/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/03/2023	Thay đổi các tài khoản cho vay giao dịch ký quỹ	100%
43	40/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/03/2023	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
44	41/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/03/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 03/2023	100%
45	42/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/03/2023	Bổ sung cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
46	43/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2023	Công tác cán bộ tại Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	100%
47	44/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
48	45/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/03/2023	Phê duyệt chủ trương thực hiện các giao dịch	100%
49	46/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/03/2023	Chấp thuận Giao dịch với người có liên quan	100%
50	47/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các Chi nhánh Công ty Chứng khoán Công thương	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
51	48/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý II/2023	100%
52	49/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Điều chỉnh tổng hạn mức và khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
53	50/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 31/03/2023	100%
54	51/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
55	52/2023/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2023	Phân chia Quỹ Khen thưởng và Quỹ phúc lợi	100%
56	53/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/04/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng ngắn hạn	100%
57	54/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
58	55/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/04/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	80%
59	56/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/04/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	80%
60	57/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
61	58/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
62	59/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/04/2023	Phê duyệt phương án bán cổ phần	100%
63	60/2023/NQ-HĐQT-CKCT	20/04/2023	Công tác cán bộ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
64	61/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
65	62/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
66	63/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/04/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
67	64/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/04/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
68	65/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
69	66/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/04/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
70	67/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/04/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
71	67A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/04/2023	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục cung cấp, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy thuộc Dự án: Mua sắm TSCĐ cho địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
72	68/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/04/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ, cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán và thay đổi tài khoản đối với các khách hàng	100%
73	68A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/04/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 04/2023	100%
74	69/2023/NQ-HĐQT-CKCT	04/05/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
75	70/2023/NQ-HĐQT-CKCT	04/05/2023	Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
76	71/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/05/2023	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Mua sắm hệ thống máy chủ phiên và hệ thống lưu trữ tập trung	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
77	72/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
78	74/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/05/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
79	75/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/05/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
80	76/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/05/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
81	77/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/05/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
82	78/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/05/2023	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
83	79/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/05/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
84	80/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/05/2023	Bổ sung khách hàng, điều chỉnh lãi suất, tổng hạn mức, khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
85	81/2023/NQ-HĐQT-CKCT	23/05/2023	Bổ sung khách hàng và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
86	82/2023/NQ-HĐQT-CKCT	23/05/2023	Công tác cán bộ	100%
87	83/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/05/2023	Thay đổi địa điểm Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
88	84/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
89	85/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
90	86/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
91	87/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/05/2023	Phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%
92	88/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/05/2023	Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
93	89/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/05/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
94	90/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/05/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
95	91/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/05/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 05/2023	100%
96	92/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/06/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với Chứng chỉ quỹ	100%
97	93/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/06/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
98	94/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2023	Điều chỉnh giá chặn trần cổ phiếu và lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
99	95/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/06/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
100	96/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/06/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
101	97/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/06/2023	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
102	97A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/06/2023	Phê duyệt Phương án đầu tư và kinh doanh Trái phiếu Chính phủ	100%
103	98/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/06/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
104	99/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/06/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế Nội quy lao động	100%
105	100/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2023	Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2023 của Công ty	100%
106	101/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/06/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp	100%
107	102/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/06/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
108	103/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/06/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
109	104/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
110	105/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 06/2023	100%
111	106/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/06/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
112	107/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/06/2023	Bổ sung khách hàng, bổ sung cổ phiếu cho vay giao dịch ký quỹ và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
113	108/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Công tác cán bộ	100%
114	109/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Phê duyệt Chủ trương, Địa điểm và Dự toán kinh phí Tổ chức Sơ kết 06 tháng đầu năm 2023, triển khai định hướng Kế hoạch kinh doanh 06 tháng cuối năm và Hội nghị tri ân Khách hàng	100%
115	110/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/06/2023	Cử cán bộ đi nước ngoài	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
116	111/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
117	112/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý III/2023	100%
118	113/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế hoạt động đầu tư & bảo lãnh phát hành tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
119	114/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2023	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 30/06/2023	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên/Trưởng Ban kiểm soát: 10/04/2019.	Cử nhân kế toán doanh nghiệp
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 16/06/2014.	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 10/01/2022.	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	02/02	100%	100%	-
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	02/02	100%	100%	-

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	02/02	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Trong 06 tháng đầu năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với sự tham gia của đầy đủ các Kiểm soát viên nhằm tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.
- Trưởng Ban kiểm soát đã trực tiếp/ ủy quyền thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ/ đột xuất theo thư mời với HĐQT, Ban điều hành nhằm nắm bắt tình hình thực tế kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu ĐHCĐ giao.
- Các ý kiến của Ban kiểm soát được chuyển tải đến HĐQT, Ban điều hành thông qua các kiến nghị sau kiểm tra, các báo cáo giám sát hàng tháng, ý kiến phát biểu tại các phiên họp HĐQT và các văn bản kiến nghị/khuyến nghị trực tiếp/quia email.
- 06 tháng đầu năm 2023 Ban kiểm soát đã tiến hành:
 - ✓ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2022;
 - ✓ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, mức độ thận trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;
 - ✓ Rà soát hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT/ĐHCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT/ĐHCĐ;
 - ✓ Tham gia đóng góp ý kiến để hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế, quy định để phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động của Công ty;
 - ✓ Giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát, kiểm tra các hoạt động của Công ty;
 - ✓ Tư vấn HĐQT/BĐH trong công tác quản trị điều hành, quản lý rủi ro (QLRR);
- Trong 06 tháng đầu năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành theo thư mời, về cơ bản các tài liệu, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành khi gửi xin ý kiến HĐQT đồng thời được gửi cho Ban kiểm soát;



- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, các quy định nội bộ của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- Trên cơ sở kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị, khuyến nghị về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn trong hoạt động của công ty. HĐQT, Ban điều hành đã xem xét, chi đạo cá nhân, đơn vị liên quan triển khai các nội dung kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát.

5. **Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không.**

IV. Ban điều hành (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Vũ Đức Mạnh	12/02/1981	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	11/11/2021
2	Đặng Anh Hào	15/09/1984	Thạc sỹ ngành Tiền tệ	15/04/2020
3	Phạm Ngọc Hiệp	03/05/1978	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	18/11/2019
4	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/1983	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	01/08/2020
5	Trần Thị Ngọc Tài	05/06/1982	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	31/03/2022

V. Kế toán trưởng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/1979	Thạc sỹ ngành tài chính, lưu thông tiền tệ và tín dụng	22/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia các khóa học chuyên ngành về chứng khoán, các khóa học chuyên môn để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán UBCKNN tổ chức.
- Tham gia khóa đào tạo về quản trị, quản lý do Công ty tổ chức; Tự nghiên cứu, đào tạo các kiến thức, kỹ năng về quản trị Công ty trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):

1. Danh sách người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
I	Thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật									
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					15/04/2020		Quyền TGD từ ngày 15/04/2020 – 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT từ 11/11/2021
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/ CCCD/ HC/ GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/ CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
3	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					27/04/2020		Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020-10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 11/11/2021
5	Nguyễn Thị Thu Hằng		Thành viên độc lập HĐQT					04/07/2022		Thành viên độc lập HĐQT từ 04/07/2022
II Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT										
1	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022
2	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT kiêm					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020;

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/ CCCD/ HC/ GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/ CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
			Phó Tổng Giám đốc							Thành viên HĐQT từ 27/04/2020
3	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					18/11/2019		Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019
4	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					01/08/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020
5	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					31/03/2022		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022
III	Thành viên Ban kiểm soát									
1	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban kiểm soát					10/04/2019		Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019
2	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					16/06/2014		Kiểm soát viên từ 16/06/2014
3	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					10/01/2022		Kiểm soát viên từ 10/01/2022

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/ CCCD/ HC/ GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/ CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
IV	Kế toán trưởng									
1	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					22/09/2020		Bổ nhiệm KTT từ 22/09/2020
V	Kiểm toán nội bộ									
1	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					20/05/2020		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ từ 20/05/2020
VI	Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty									
1	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị kiêm Người phụ trách quản trị Công ty					01/01/2023		Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023
2	Tạ Quang Hiếu		Thư ký Công ty (đến hết ngày 14/01/2023) Trợ lý Chủ tịch HĐQT					01/02/2022	15/01/2023	Thư ký Công ty từ 01/01/2023-14/01/2023

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/ CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/ CCCD/ HC/ GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/ CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
3	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty					15/01/2023		Thư ký Công ty từ 15/01/2023
VII	Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan									
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam							01/09/2000	-	Ngân hàng mẹ, Cổ đông lớn sở hữu 75,635% số cổ phiếu có quyền biểu quyết

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Trong 06 tháng đầu năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 46/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 30/03/2023 về việc Giao dịch với người có liên quan (là Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - ký kết Hợp đồng nguyên tắc cung cấp dịch vụ định giá tài sản bảo đảm).


Bảng số liệu liên quan đến giao dịch của Công ty với người có liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
I. Số dư trọng yếu với các bên liên quan của Công ty tại thời điểm cuối kỳ (30/06/2023) và đầu năm (01/01/2023):										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023		<ul style="list-style-type: none"> - Tiền gửi thanh toán của Công ty: Số dư đầu kỳ 23.257.262.919 VND; số dư cuối kỳ 114.153.817.966 VND. - Tiền gửi giao dịch của Nhà đầu tư: Số dư đầu kỳ 362.151.388.463 VND; số dư cuối kỳ 550.522.820.640 VND. - Các khoản phải thu (lãi tiền gửi, phải thu khác): Số dư đầu kỳ 36.015.668 VND; số dư cuối kỳ 21.368.823 VND. - Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán: Số dư đầu kỳ 147.134.767 VND; số dư cuối kỳ 1.664.762.841 VND. - Các khoản phải trả: Số dư đầu kỳ 604.747.416 VND; số dư cuối kỳ 604.747.416 VND. - Doanh thu chưa thực hiện: Số dư đầu kỳ 1.958.913.536 VND; số dư cuối kỳ 613.210.729 VND 	
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023		<ul style="list-style-type: none"> - Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: Số dư đầu kỳ 61.925.422 VND, số dư cuối kỳ 51.394.112 VND. 	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
	TMCP Công thương Việt Nam									
3.	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam <i>(nay là Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)</i>	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023	174/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí trả trước bảo hiểm: Số dư đầu kỳ 597.640.150 VND, số dư cuối kỳ 372.871.430 VND. - Phải thu phí bảo hiểm: Số dư đầu kỳ 0 VND, số dư cuối kỳ 6.564.618 VND. - Phải trả phí bảo hiểm: Số dư đầu kỳ 18.909.000 VND, số dư cuối kỳ 109.760.058 VND. 	
II.	Giá trị giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2023 kết thúc ngày 30/06/2023.									

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023	<p>+36/2021/NQ-HĐQT-CKCT ngày 29/06/ 2021 (v/v: Thuê trụ sở làm việc cho Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh (Giao dịch với người có liên quan)) (*)</p> <p>+31/2017/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/09/2017 (v/v: Chấp thuận giao dịch với người có liên quan) (*)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thu lãi tiền gửi: 460.925.641 VND. - Chi phí trả lãi tiền gửi: (271.880.971) VND. - Doanh thu tư vấn phát hành trái phiếu: 0 VND. - Doanh thu khác: 10.372.430 VND. - Chi phí thuê văn phòng: 1.468.320.000 VND (*). - Chi phí hoa hồng môi giới và hợp tác kinh doanh: 6.250.636.153 VND. - Phí chuyển tiền: 21.406.950 VND. 	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023		<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí lưu ký: 10.588.355 VND. - Chi phí lãi tiền gửi: 57.045 VND. - Doanh thu phí chuyển nhượng trái phiếu: 0 VND. 	
3.	Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (nay là Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023		<ul style="list-style-type: none"> - Phí bảo hiểm: 48.632.000 VND. - Chi phí lãi tiền gửi: 0 VND. 	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023		- Mua hàng: 0 VND.	
5	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản NH TMCP Công thương Việt Nam – CN Hà Nội	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					06 tháng đầu năm 2023	46/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 30/03/2023 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	- Dịch vụ thẩm định giá: 50.000.000 VND	

3. *Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát:* Không có.

4. *Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:* Không có.

VIII. *Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):*

1. *Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày cuối kỳ báo cáo (30/06/2023) ⁽³⁾:*

[Handwritten signature]

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					0	0	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021
1.01	Trần Văn Thúc		Không					0	0	Bố đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Lan		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.03	Bùi Trọng Quang		Không					0	0	Bố vợ ông Trần Phúc Vinh
1.04	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ vợ ông Trần Phúc Vinh
1.05	Bùi Thị Mận		Không					0	0	Vợ ông Trần Phúc Vinh
1.06	Trần Bảo Ngân		Không					0	0	Con ông Trần Phúc Vinh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Trần Bảo Tiên		Không					0	0	Con ông Trần Phúc Vinh
1.08	Trần Đăng Quang		Không					0	0	Em trai ông Trần Phúc Vinh
1.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							112.498.833	75,635%	Ông Trần Phúc Vinh là người đại diện 40% phần vốn của VietinBank tại Công ty
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 10/01/2022; TGD từ 11/11/2021
2.01	Vũ Hữu Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Vũ Đức Mạnh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.02	Tống Thị Tuyết Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.03	Nguyễn Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.04	Lê Thị Thu Thủy		Không					0	0	Vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.05	Vũ Thái Sơn		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.06	Vũ Thái Ngọc		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.07	Vũ Thị Thùy Linh		Không					0	0	Em gái ông Vũ Đức Mạnh
2.08	Nguyễn Thành Chung		Không					0	0	Em rể ông Vũ Đức Mạnh
2.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							112.498.833	75,635%	Ông Vũ Đức Mạnh là người đại diện 30% phần vốn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
										của VietinBank tại Công ty
3	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Phó TGD từ 15/04/2020
3.01	Đặng Hiền Hùng		Không					0	0	Bố đẻ ông Đặng Anh Hào
3.02	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Đặng Anh Hào
3.03	Đào Thị Gái		Không					0	0	Mẹ vợ ông Đặng Anh Hào
3.04	Lê Thị Bích Lụa		Không					0	0	Vợ ông Đặng Anh Hào
3.05	Đặng Anh Kiệt		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.06	Đặng Anh Duy		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào
3.07	Đặng Anh Vinh		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào
3.08	Đặng Thị Phương Thảo		Không					0	0	Chị gái ông Đặng Anh Hào
3.09	Nguyễn Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể ông Đặng Anh Hào
3.10	Đặng Việt Dũng		Không					0	0	Anh trai ông Đặng Anh Hào
3.11	Nguyễn Hà Quỳnh		Không					0	0	Chị dâu ông Đặng Anh Hào
3.12	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							112.498.833	75,635%	Ông Đặng Anh Hào là người đại diện 30% phần vốn của

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
										VietinBank tại Công ty
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					0	0	Thành viên HĐQT từ 11/11/2021
4.01	Hồ Thu Quang		Không					0	0	Bố đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền
4.02	Quách Thành		Không					0	0	Bố chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.03	Nguyễn Thị Đích		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.04	Quách Gia Lương		Không					0	0	Chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.05	Quách Hoàng Lâm		Không					0	0	Con bà Hồ Thị Thu Hiền
4.06	Quách Thu Hà		Không					0	0	Con bà Hồ Thị Thu Hiền

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CC CD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/ CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.07	Hồ Mạnh Hùng		Không					0	0	Anh trai bà Hồ Thị Thu Hiền
4.08	Hồ Thị Nam Thanh		Không					0	0	Chị gái bà Hồ Thị Thu Hiền
4.09	Hồ Thị Thu Chung		Không					0	0	Em gái bà Hồ Thị Thu Hiền
4.10	Phạm Thị Thu Huyền		Không					0	0	Chị dâu bà Hồ Thị Thu Hiền
4.11	Nguyễn Đình Hồng		Không					0	0	Anh rể bà Hồ Thị Thu Hiền
5	Nguyễn Thị Thu Hằng		Thành viên độc lập HĐQT					0	0	Thành viên độc lập HĐQT từ ngày 04/07/2022
5.01	Nguyễn Văn Du		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.02	Nguyễn Ngọc Xuyên		Không							Bố đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.03	Ngô Thị Thái		Không							Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.04	Nguyễn Văn Khang		Không							Bố chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.05	Cao Thị Thư		Không							Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.06	Nguyễn Thuý Quỳnh		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.07	Nguyễn Văn Đăng		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.08	Nguyễn Văn Khoa		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.09	Nguyễn Ngọc Chung		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.10	Bùi Thanh Tâm		Không					0	0	Chị dâu bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.11	Nguyễn Thu Thủy		Không					0	0	Chị gái bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.12	Đặng Khắc Mạnh		Không					0	0	Anh rể bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.13	Nguyễn Ngọc Cương		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.14	Đào Thanh Hồng		Không					0	0	Chị dâu bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.15	Nguyễn Ngọc Sơn		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng
6	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó TGD từ 18/11/2019

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.01	Phạm Ngọc Đán		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.02	Đỗ Thị Nga		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.03	Phạm Văn Cừ		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.04	Trịnh Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.05	Phạm Thị Bích Nga		Không					0	0	Vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.06	Phạm Bảo Vy		Không					0	0	Con ông Phạm Ngọc Hiệp
6.07	Phạm Khánh Hà		Không					0	0	Con ông Phạm Ngọc Hiệp
6.08	Phạm Ngọc Điền		Không					0	0	Em trai ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.09	Phạm Thu Hiền		Không					0	0	Em gái ông Phạm Ngọc Hiệp
6.10	Nguyễn Quốc Tuấn		Không					0	0	Em rể ông Phạm Ngọc Hiệp
6.11	Nguyễn Huyền Trang		Không					0	0	Em dâu ông Phạm Ngọc Hiệp
7	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					0	0	Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022
7.01	Trần Văn Tùng		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
7.02	Nguyễn Thị Đàm		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.03	Nguyễn Ngọc Hưng		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
7.04	Hoàng Thị Lam		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
7.05	Nguyễn Hoàng Huy		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
7.06	Nguyễn Đăng Quang		Không					0	0	Con bà Trần Thị Ngọc Tài
7.07	Nguyễn Tuệ Minh		Không					0	0	Con bà Trần Thị Ngọc Tài
7.08	Trần Minh Đức		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Ngọc Tài
7.09	Nguyễn Văn Anh		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Ngọc Tài
8	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó TGĐ từ 01/08/2020

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.01	Nguyễn Khắc Bình		Không					0	0	Bố đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.02	Lê Thị Linh		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.03	Nguyễn Thị Hạnh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.04	Đỗ Thị Khánh Linh		Không					0	0	Vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.05	Nguyễn Linh Phương		Không					0	0	Con ông Nguyễn Tuấn Anh
8.06	Nguyễn Linh Chi		Không					0	0	Con ông Nguyễn Tuấn Anh
8.07	Nguyễn Hồng Vân		Không					0	0	Em ông Nguyễn Tuấn Anh
9	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0	Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.01	Phan Trọng Đức		Không					0	0	Bố đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
9.02	Trần Thị Minh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
9.03	Nguyễn Văn Bình		Không					0	0	Bố chồng bà Phan Thị Thu Hằng
9.04	Bùi Thị Thê		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phan Thị Thu Hằng
9.05	Nguyễn Thanh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Phan Thị Thu Hằng
9.06	Nguyễn Phan Đức Anh		Không					0	0	Con bà Phan Thị Thu Hằng
9.07	Nguyễn Phan Duy Anh		Không					0	0	Con bà Phan Thị Thu Hằng
9.08	Phan Thị Minh Hồng		Không					0	0	Chị gái bà Phan Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.09	Nguyễn Tuấn Anh		Không					0	0	Anh rể bà Phan Thị Thu Hằng
10	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					0	0	Thành viên Ban Kiểm soát từ 16/06/2014
10.01	Lâm Văn Thiệu		Không					0	0	Bố đẻ bà Lâm Thị Thu Hường
10.02	Trần Thị Liên		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lâm Thị Thu Hường
10.03	Trần Hải Đại		Không					0	0	Bố chồng bà Lâm Thị Thu Hường
10.04	Trần Thị Lan		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lâm Thị Thu Hường
10.05	Trần Hải Long		Không					0	0	Chồng bà Lâm Thị Thu Hường
10.06	Trần Quỳnh Chi		Không					0	0	Con bà Lâm Thị Thu Hường

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.07	Trần Gia Hưng		Không					0	0	Con bà Lâm Thị Thu Hường
10.08	Lâm Đức Thiện		Không					0	0	Em trai bà Lâm Thị Thu Hường
10.09	Nguyễn Thị Khuyên		Không					0	0	Em dâu bà Lâm Thị Thu Hường
11	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 10/01/2022
11.01	Trần Đức Tấn		Không					0	0	Bố ruột bà Trần Thị Kim Oanh
11.02	Nguyễn Thị Mai		Không					0	0	Mẹ ruột bà Trần Thị Kim Oanh
11.03	Hoàng Văn Toại		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Kim Oanh
11.04	Nguyễn Thị Kim Thành		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Kim Oanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.05	Trần Quốc Tuấn		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Kim Oanh
11.06	Trần Thị Thu Trang		Không					0	0	Chị ruột bà Trần Thị Kim Oanh
11.07	Vũ Minh Hiền		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Kim Oanh
11.08	Nguyễn Đức Trình		Không					0	0	Anh rể bà Trần Thị Kim Oanh
11.09	Hoàng Ngọc Anh		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Kim Oanh
11.10	Hoàng Lâm Nguyên		Không					0	0	Con trai bà Trần Thị Kim Oanh
11.11	Hoàng Nhã Quyên		Không					0	0	Con gái bà Trần Thị Kim Oanh
12	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					0	0	Kế toán trưởng từ 22/09/2020

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.01	Dương Thị Phương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.02	Trần Tiến Dũng		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.03	Trần Hoàng Minh		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.04	Trần Hoàng Bách		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.05	Nguyễn Đức Thắng		Không					0	0	Em trai bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.06	Nguyễn Thị Thúy		Không					0	0	Em dâu Nguyễn Thị Anh Thư
12.07	Trần Văn Hoàn		Không					0	0	Bố chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.08	Trần Thị Xuân		Không					0	0	Mẹ chồng bà Nguyễn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
										Thị Anh Thư
13	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					0	0	Trưởng Bộ phận KTNB từ 20/05/2020
13.01	Nguyễn Trí Dũng		Không					0	0	Bố bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.02	Nguyễn Thị Mùi		Không					0	0	Mẹ bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.03	Nguyễn Chí Thanh		Không					0	0	Em trai bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.04	Hồ Như Ý		Không					0	0	Em dâu bà Nguyễn Thị Thùy Linh
14	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị kiêm					0	0	Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Người phụ trách quản trị Công ty							
14.01	Lê Văn Khạm		Không					0	0	Bố đẻ bà Lê Mai Khanh
14.02	Phạm Thị Ánh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lê Mai Khanh
14.03	Nguyễn Thanh Hường		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lê Mai Khanh
14.04	Lê Duy Khánh		Không					0	0	Anh trai bà Lê Mai Khanh
14.05	Phan Diệu Tiên		Không					0	0	Chị dâu bà Lê Mai Khanh
14.06	Nguyễn Mạnh Toàn		Không					0	0	Chồng bà Lê Mai Khanh
14.07	Nguyễn Lê Phương		Không					0	0	Con gái bà Lê Mai Khanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Tạ Quang Hiếu		Thư ký Công ty kiêm Trợ lý Chủ tịch HĐQT					0	0	Thư ký Công ty từ 01/02/2022 – 15/01/2023
15.01	Tạ Dương		Không					0	0	Bố đẻ ông Tạ Quang Hiếu
15.02	Lê Thị Nhuận		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Tạ Quang Hiếu
15.03	Phan Huy Gia Bảo		Không					0	0	Em ông Tạ Quang Hiếu
16	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty					0	0	Thư ký Công ty từ 15/01/2023
16.01	Phạm Đình Liên		Không					0	0	Bố đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai
16.02	Đào Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai


Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.03	Nguyễn Hữu Thái		Không					0	0	Bố chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
16.04	Nguyễn Thị Cẩm Thạch		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
16.05	Nguyễn Hữu Sơn		Không					0	0	Chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
16.06	Nguyễn Nhật Minh		Không					0	0	Con trai bà Phạm Thị Thanh Mai
16.07	Nguyễn Minh Khuê		Không					0	0	Con gái bà Phạm Thị Thanh Mai
16.08	Nguyễn Phạm Minh Thư		Không					0	0	Con gái bà Phạm Thị Thanh Mai

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.09	Phạm Anh Dũng		Không					0	0	Anh trai bà Phạm Thị Thanh Mai
16.10	Nguyễn Thị Việt Tú		Không					0	0	Chị dâu bà Phạm Thị Thanh Mai

(3) Đối với những người không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm giữa kỳ báo cáo, thông tin liên quan của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đó được chốt đến thời điểm cuối ngày liền trước ngày bắt đầu không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng báo cáo!. 

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCHC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Phúc Vinh